

Số: *172* /2020/TT-BQP

Hà Nội, ngày *30* tháng 12 năm 2020

THÔNG TƯ

**Ban hành chương trình, nội dung; chương trình khung
bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh**

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư ban hành chương trình, nội dung; chương trình khung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình, nội dung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng trong cơ quan, ^{tổ chức của} Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày *16* tháng *02* năm 2021 và thay thế Thông tư số 38/2014/TT-BQP ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Chương trình, nội dung; chương trình khung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh.

Điều 3. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam; người đứng đầu ban, bộ, ngành Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW;
- Thủ tướng, Phó TT Chính phủ kiêm Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTWMTTQVN, Cơ quan TW của các đoàn thể;
- VKSND tối cao, TAND tối cao, Kiểm toán NN;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Thủ trưởng BQP và CNTCCT;
- Các đầu mối trực thuộc BQP;
- BTL TP HCM, Bộ CHQS các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng BTTM, Vụ Pháp chế BQP, C57;
- Công TTĐT Chính phủ, Công TTĐT BQP, Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, NC. Uân340.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Thượng tướng Phan Văn Giang

BỘ QUỐC PHÒNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG****Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh
cho đối tượng trong cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị,
tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước,
đơn vị sự nghiệp ngoài công lập***(Ban hành kèm theo Thông tư số 172/2020/TT-BQP ngày 30 tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)***I. MỤC TIÊU****1. Mục tiêu chung**

Bồi dưỡng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động đối ngoại gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh. Nâng cao nhận thức, vận dụng có hiệu quả trong tổ chức thực hiện hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới theo từng cương vị.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về phẩm chất chính trị: Rèn luyện phẩm chất, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội.

b) Về kiến thức: Bảo đảm cho đối tượng bồi dưỡng nắm vững quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; nghệ thuật quân sự Việt Nam; tình hình, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; khu vực phòng thủ; phòng thủ dân sự; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh; kết hợp quốc phòng, an ninh với đối ngoại.

c) Về kỹ năng: Bảo đảm cho đối tượng bồi dưỡng hiểu biết và thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở nơi công tác, nơi cư trú.

II. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG**1. Chương trình, nội dung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 1**

a) Khối lượng kiến thức: 200 tiết (tương đương 25 ngày làm việc).

b) Cấu trúc chương trình:

TT	Nội dung	Số tiết
1	Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới	05

TT	Nội dung	Số tiết
2	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về quốc phòng, an ninh	05
3	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh trong tình hình mới	05
4	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về hoạt động đối ngoại gắn với quốc phòng, an ninh trong tình hình mới	05
5	Chiến lược quốc phòng, an ninh một số nước có liên quan đến quốc phòng, an ninh của Việt Nam	05
6	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	05
7	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về bảo vệ an ninh quốc gia, xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân	05
8	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về bảo vệ an ninh chính trị, kinh tế, văn hoá, tư tưởng trong tình hình mới	05
9	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về tôn giáo gắn với quốc phòng, an ninh trong tình hình mới	04
10	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về dân tộc gắn với quốc phòng, an ninh trong tình hình mới	04
11	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về công tác tình báo trong tình hình mới	04
12	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về động viên quốc phòng	04
13	Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam	04
14	Nội dung cơ bản về Chiến lược Quốc phòng Việt Nam, Chiến lược quân sự Việt Nam	05
15	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; tác chiến không gian mạng	04
16	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia	04

TT	Nội dung	Số tiết
17	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia; Chiến lược an ninh mạng quốc gia	04
18	Quản lý và bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới	04
19	Xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh đáp ứng nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	05
20	Tác chiến phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	05
21	Một số vấn đề về phòng thủ dân sự và an ninh phi truyền thống	04
22	Phòng chống vũ khí huỷ diệt lớn, sự cố hóa chất, độc xạ, môi trường trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	04
23	Vũ khí công nghệ cao và cách phòng tránh, đánh địch tiến công hoá lực bằng vũ khí công nghệ cao	04
24	Thứ tự các bước chuyển hoạt động của lực lượng vũ trang trong các trạng thái sẵn sàng chiến đấu; chuyển hoạt động của cơ quan, tổ chức, địa phương vào các trạng thái, tình trạng quốc phòng	05
25	Xử lý tình huống biểu tình, bạo loạn; một số kinh nghiệm trong xử lý biểu tình, bạo loạn thời gian qua	04
26	Luyện tập một số nội dung vận hành cơ chế hoạt động của khu vực phòng thủ cấp tỉnh trong các trạng thái quốc phòng	24
27	Luyện tập và bắn súng ngắn K54 bài 1b	16
28	Tham quan, nghiên cứu thực tế	32
29	Viết thu hoạch	08
30	Cơ động	08
+	Tổng:	200

2. Chương trình, nội dung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 2

a) Khối lượng kiến thức: 120 tiết (tương đương 15 ngày làm việc).

b) Cấu trúc chương trình:

TT	Nội dung	Số tiết
1	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về quốc phòng, an ninh	04

Như

TT	Nội dung	Số tiết
2	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại trong tình hình mới	04
3	Chiến lược quốc phòng, an ninh một số nước có liên quan đến quốc phòng, an ninh của Việt Nam	04
4	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	04
5	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về bảo vệ an ninh chính trị, kinh tế, văn hoá, tư tưởng, quản lý nhà nước về an ninh trật tự trong tình hình mới	04
6	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về dân tộc, tôn giáo gắn với quốc phòng, an ninh trong tình hình mới	04
7	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về động viên quốc phòng	04
8	Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam	04
9	Nội dung cơ bản về Chiến lược quốc phòng Việt Nam, Chiến lược quân sự Việt Nam	04
10	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; tác chiến không gian mạng	04
11	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về công tác tình báo trong tình hình mới	02
12	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia; Chiến lược an ninh mạng quốc gia	04
13	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; quản lý và bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới	04
14	Xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh đáp ứng nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	04
15	Một số vấn đề về phòng thủ dân sự và an ninh phi truyền thống	02
16	Phòng chống vũ khí huỷ diệt lớn, sự cố hóa chất, độc xạ, môi trường trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	04

ng

TT	Nội dung	Số tiết
17	Thứ tự các bước chuyển hoạt động của lực lượng vũ trang trong các trạng thái sẵn sàng chiến đấu; chuyển hoạt động của cơ quan, tổ chức, địa phương vào các trạng thái, tình trạng quốc phòng	04
18	Những vấn đề cơ bản về Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý sự nghiệp quốc phòng; công tác quốc phòng ở Bộ, ngành Trung ương, địa phương	04
19	Một số vấn đề về phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ trong tình hình mới; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, địa phương trong xây dựng khu vực phòng thủ	04
20	Một số nội dung về hệ thống văn kiện chuyển cơ quan, tổ chức, địa phương từ thời bình sang thời chiến	04
21	Luyện tập vận hành một số nội dung cơ chế trong diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện	08
22	Luyện tập và bắn súng ngắn K54 bài 1b	16
23	Tham quan, nghiên cứu thực tế	10
24	Viết thu hoạch	04
25	Cơ động	06
+	Tổng:	120

3. Chương trình, nội dung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 3 và tương đương đối tượng 3

a) Khối lượng kiến thức: 96 tiết (tương đương 12 ngày làm việc).

b) Cấu trúc chương trình:

TT	Nội dung	Số tiết
1	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về quốc phòng, an ninh	04
2	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại trong tình hình mới	04
3	Chiến lược quốc phòng, an ninh một số nước có liên quan đến quốc phòng, an ninh của Việt Nam	02
4	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	04

ner

TT	Nội dung	Số tiết
5	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về bảo vệ an ninh chính trị, kinh tế, văn hoá, tư tưởng, quản lý nhà nước về an ninh trật tự trong tình hình mới	04
6	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về dân tộc, tôn giáo gắn với quốc phòng, an ninh trong tình hình mới	04
7	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về động viên quốc phòng	04
8	Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam	04
9	Nội dung cơ bản về Chiến lược quốc phòng Việt Nam, Chiến lược quân sự Việt Nam, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng	04
10	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia; Chiến lược an ninh mạng quốc gia	02
11	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; quản lý và bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới	04
12	Một số vấn đề về phòng thủ dân sự và an ninh phi truyền thống	02
13	Phòng chống vũ khí huỷ diệt lớn, sự cố hóa chất, độc xạ, môi trường trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	04
14	Thứ tự các bước chuyển hoạt động của lực lượng vũ trang trong các trạng thái sẵn sàng chiến đấu; chuyển hoạt động của cơ quan, tổ chức, địa phương vào các trạng thái, tình trạng quốc phòng	04
15	Những vấn đề cơ bản về Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý sự nghiệp quốc phòng; công tác quốc phòng ở Bộ, ngành Trung ương, địa phương	04
16	Nội dung cơ bản của Luật: Quốc phòng, An ninh quốc gia, An ninh mạng, Nghĩa vụ quân sự, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Dân quân tự vệ, Lực lượng dự bị động viên, Biên giới quốc gia, Biển Việt Nam	02
17	Xây dựng, quản lý lực lượng Dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới	04
18	Một số vấn đề về xây dựng khu vực phòng thủ trong tình hình mới; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, địa phương trong xây dựng khu vực phòng thủ	04



TT	Nội dung	Số tiết
19	Một số nội dung về hệ thống văn kiện chuyển cơ quan, tổ chức, địa phương từ thời bình sang thời chiến	04
20	Luyện tập vận hành một số nội dung cơ chế trong diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện	08
21	Tập bắn súng ngắn K54 bài 1b (Không quá 01 ngày)	08
22	Viết thu hoạch	04
23	Cơ động	08
+	Tổng:	96

4. Chương trình, nội dung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 và tương đương đối tượng 4

a) Khối lượng kiến thức: 32 tiết (tương đương 04 ngày làm việc).

b) Cấu trúc chương trình:

TT	Nội dung	Số tiết
1	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về quốc phòng, an ninh	04
2	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại trong tình hình mới	04
3	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về bảo vệ an ninh chính trị, kinh tế, văn hoá, tư tưởng; quản lý nhà nước về an ninh trật tự trong tình hình mới	04
4	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về dân tộc, tôn giáo gắn với quốc phòng, an ninh trong tình hình mới	04
5	Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam	02
6	Nội dung cơ bản về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; quản lý và bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới	04
7	Nội dung cơ bản của Luật: Quốc phòng, An ninh quốc gia, An ninh mạng, Nghĩa vụ quân sự, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Dân quân tự vệ, Lực lượng dự bị động viên	02
8	Phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng	02
9	Xây dựng, quản lý lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới	04

Handwritten signature

TT	Nội dung	Số tiết
10	Viết thu hoạch	02
+	Tổng:	32

III. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG

1. Chương trình, nội dung là quy định bắt buộc cho đối tượng bồi dưỡng; các cơ sở bồi dưỡng thường xuyên cập nhật những nội dung mới về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và địa phương về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh để biên soạn giáo án, bài giảng phù hợp với từng đối tượng bồi dưỡng.

2. Căn cứ chương trình, nội dung và thời gian bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh của từng đối tượng, cơ sở bồi dưỡng khi xây dựng kế hoạch được phép điều chỉnh thời gian cho từng chuyên đề bảo đảm mục tiêu, yêu cầu, tính khoa học, phù hợp với từng đối tượng bồi dưỡng, nhưng không được vượt quá tổng thời gian bồi dưỡng của từng đối tượng; kết hợp bố trí chương trình chính khóa với hoạt động ngoại khóa để nâng cao năng lực vận dụng vào thực tiễn cho đối tượng bồi dưỡng.

3. Các hoạt động hỗ trợ gồm: Luyện tập vận hành cơ chế trong diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp huyện và diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã; tham quan, nghiên cứu thực tế.

4. Sử dụng các hình thức và phương pháp giới thiệu, kết hợp giữa lý luận với nghiên cứu thực tiễn; bảo đảm cơ sở vật chất, biên soạn giáo trình, tài liệu; phát huy tính chủ động, tư duy độc lập, tự học, tự nghiên cứu của đối tượng bồi dưỡng./.



Thượng tướng Phan Văn Giang

BỘ QUỐC PHÒNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****CHƯƠNG TRÌNH KHUNG****Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cá nhân tiêu biểu,
người có uy tín trong cộng đồng dân cư**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 172/2020/TT-BQP ngày 30 tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**1. Mục tiêu**

Bồi dưỡng những nội dung cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại; âm mưu thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta; nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đối tượng được bồi dưỡng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu

a) Nắm được những nội dung cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; về dân tộc, tôn giáo gắn với quốc phòng, an ninh; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại trong tình hình mới.

b) Biết vận dụng kiến thức đã được bồi dưỡng vào công tác xã hội, gương mẫu chấp hành và vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

II. CHƯƠNG TRÌNH KHUNG**1. Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho chức sắc, chức việc tôn giáo; nhà hoạt động văn hóa, xã hội, khoa học, nghệ thuật**

a) Thời gian bồi dưỡng: 04 ngày làm việc.

b) Cấu trúc chương trình:

TT	Nội dung
1	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân



TT	Nội dung
2	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về bảo vệ an ninh chính trị, kinh tế, văn hoá, tư tưởng trong tình hình mới
3	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về dân tộc, tôn giáo gắn với quốc phòng, an ninh trong tình hình mới
4	Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam
5	Phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng
6	Nội dung cơ bản của Luật: Quốc phòng, An ninh quốc gia, An ninh mạng, Nghĩa vụ quân sự, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Dân quân tự vệ, Biên giới quốc gia, Biển Việt Nam; Lực lượng Dự bị động viên
7	Nội dung cơ bản của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
8	Một số vấn đề về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại trong tình hình mới
9	Tham quan thực tế tại đơn vị quân đội hoặc di tích lịch sử

2. Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho già làng, trưởng họ tộc

- a) Thời gian bồi dưỡng: 02 ngày làm việc.
- b) Cấu trúc chương trình:

TT	Nội dung
1	Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về dân tộc, tôn giáo gắn với quốc phòng, an ninh trong tình hình mới
2	Một số nội dung chủ yếu về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của địa phương
3	Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam
4	Phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng
5	Một số vấn đề về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại nhân dân trong tình hình mới
6	Xây dựng thôn, bản vững mạnh đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới

Handwritten signature

III. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình khung này là khối lượng kiến thức bắt buộc cho đối tượng bồi dưỡng, các cơ sở bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh căn cứ vào nội dung, chương trình để xây dựng chương trình chi tiết, phân bổ thời gian từng chuyên đề một cách phù hợp trong tổng số thời gian bồi dưỡng đã quy định.

2. Thường xuyên cập nhật những nội dung mới về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh để biên soạn giáo án, bài giảng phù hợp với từng đối tượng bồi dưỡng. / . *ngp*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Văn Giang

Thượng tướng Phan Văn Giang